

Số: 50/2024/QĐST- DS

Hón Quản, ngày 27 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản Hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản Hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản Hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Đỗ Thị T T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan:

1.ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp 3, xã Đồng Nơ, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

2. ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

3.Bà Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

4.Ông Nguyễn Thanh H (đã chết).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H:

Bà Đỗ Thị T T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Cháu Nguyễn Anh K, sinh năm 2007.

Cháu Nguyễn H P, sinh năm 2014.

Cùng địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Anh K, Nguyễn H P: Bà Đỗ Thị T T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

-Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:

Bà Bùi Nguyễn Yến T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình D.

2. Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

-Chia cho bà Bùi Thị Đ phần diện tích đất có sổ thừa giả định là 16-6 có diện tích 5327,3m², có 50m² đất thổ cư cùng toàn bộ tài sản trên đất cụ thể: 01 căn nhà diện tích 103m²; 01 nhà bếp diện tích 47,2m²; 01 sân lát gạch men diện tích 73,6m²; 01 mái che bằng tôn có diện tích 112m²; 05 cây sầu riêng 02 năm tuổi;

- Chia cho bà Đ thừa đất giả định 16-1 có diện tích 245,5m²; Có 50m² đất thổ cư cùng toàn bộ tài sản trên đất như sau: 01 căn nhà cấp 4 có diện tích 53,1m², 01 nhà tắm có diện tích 4,8m²; 04 cây mít 4 năm tuổi; 01 cây Mận trồng năm 2913; 01 cây Mãng Cầu trồng năm 2013.

-Chia cho bà Nguyễn Thị Ngọc Q diện tích đất có thừa đất giả định là 16-3 có diện tích 784,2m² trong đó có 100m² đất thổ cư cùng toàn bộ tài sản trên đất cụ thể như sau: 01 căn nhà diện tích 79m²; 01 căn nhà cấp 4 có diện tích 32,2m²; 01 nhà tắm riêng biệt có diện tích 4m²; 01 chuồng gà có diện tích 25m²; 01 mái che có diện tích 106m²; 01 sân lát gạch men có diện tích 106m²; 01 hàng rào lưới B40 có diện tích 49,3m²;

-Chia cho ông Nguyễn Đức L diện tích đất có thừa đất giả định là 16-4 có diện tích 962,6m² trong đó có 100m² đất thổ cư cùng toàn bộ tài sản trên đất cụ thể: có 14 cây sầu riêng 2 năm tuổi.

-Chia cho cháu Nguyễn Anh K và cháu Nguyễn H P đồng sở hữu diện tích đất có thừa đất giả định là 16-5 có diện tích 358,8m² trong đó có 50m² đất thổ cư. Trên đất không có tài sản gì. Bà Đỗ Thị T T là người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Anh K và cháu Nguyễn H P.

- Công nhân hợp đồng chuyển nhượng bà Bùi Nguyễn Yến T với hộ bà Bùi Thị Đ ngày 10/11/2023 có hiệu lực pháp luật.

+Công nhân diện tích đất giả định số 16-2 cho bà Bùi Nguyễn Yến T, có 50m² đất thổ cư . Trên đất không có tài sản gì

Vị trí tứ cận thửa đất thể hiện tại Mảnh trích đo bản đồ địa chính ngày 25/2/2024 của Công ty TNHH ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ Tây Bình Phước được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước ký duyệt ngày 26/4/2024.

Đương sự có quyền liên hệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xin đăng ký biến động quyền sử dụng đất theo quy định. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền T hời và điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất 16; tờ bản đồ số: 04; số: Đ739866; do UBND huyện Bình Long cấp ngày 23/9/2004 cho hộ ông Nguyễn Văn Bình.

3. Về chi phí tố tụng.

Bà Bùi Thị Đ chịu chi phí thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng; Chi phí định giá 4.000.000 đồng; Chi phí đo đạc 02 lần tổng cộng là 28.621.000 đồng. Do bà Bùi Thị Đ đã nộp tạm ứng nên không phải nộp thêm.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Bùi Thị Đ phải chịu án phí Dân sự các khoản như sau:

+ Đối với phần diện tích đất và tài sản trên đất đối với thửa đất giả định số 16-6; 16-1 là 14.438.000 đồng. Cần trừ số tiền tạm ứng án Phí bà Đ đã nộp 2.750.000 đồng theo biên lai T số 0014837 ngày 22/11/2023, bà Đ còn phải nộp 11.688.000 đồng.

+ Bà Bùi Thị Đ phải chịu án phí phần diện tích chuyển nhượng cho bà Bùi Nguyễn Yến T. Án phí có giá ngạch là 300.000 đồng; Án phí không có giá ngạch là 14.010.000 đồng.

Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hớn Quản hoàn trả cho bà Bùi Nguyễn Yến T số tiền tạm ứng án phí 600.000 đồng theo biên lai T số 0005277 ngày 09/5/2024 của Chi Cục thi hành án Dân sự huyện Hớn Quản.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Q phải chịu 21.450.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Đức L phải chịu 22.570.500 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

- Cháu Nguyễn H P được miễn nộp tạm ứng án phí. Cháu Nguyễn Anh K phải chịu 5.500.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Bà Đỗ Thị T T là người nộp 5.500.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- TAND Tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự;
- Chi cục thi hành án H. Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HỒ VĂN THANH

